

CHỈ SỐ CHÍNH	Mới nhất	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			P/E
		điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
Vnindex	422.1	-5.5	-1.3%	29.5	-14.1%	4.7	48	204	49	9.3x
HnxIndex	70.4	-1.0	-1.3%	36.7	13.0%	4.0	59	211	44	7.4x
20 CP vốn hóa lớn nhất	462.6	-6.1	-1.3%	6.7	9.8%	0.5	3	16	1	6.6x
25 CP vốn hóa trung bình	188.2	-3.8	-2.0%	13.2	7.3%	0.4	3	20	2	7.2x
25 CP vốn hóa nhỏ	329.8	13.4	4.2%	13.4	-12.6%	0.4	2	22	1	6.2x
Chỉ số ngành										
Ngân hàng	276.8	-0.1	0.0%	3.9	11.9%	0.2	2	22	1	
Chứng khoán	198.6	-6.2	-3.0%	13.2	8.4%	0.5	4	20	1	
Xây dựng	227.1	-9.6	-4.1%	7.2	-12.3%	0.0	1	21	3	
Bất động sản (trừ VIC)	236.1	-5.7	-2.4%	9.6	4.1%	0.5	1	20	4	
Thực phẩm (trừ MSN)	498.6	-8.0	-1.6%	1.7	-20.2%	0.0	3	14	8	

(KL: triệu CP)

THẾ GIỚI	Chỉ số	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Mỹ: Dow Jones	10,913	-240.6	-2.2%
Mỹ: S&P	1,131	-29.0	-2.6%
Anh: FTSE	5,014	-54.0	-1.1%
Nhật: Nikkei 225	8,545	-154.8	-1.8%
Trung Quốc: Hang Seng	16,896	-696.0	-0.1%

GIÁ HÀNG HÓA	Giá	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Vàng trong nước (trd/lượng)	44.5	0.6	1.4%
Vàng thế giới (USD/ounce)	1,656.1	30.4	1.8%
Giá dầu thế giới (USD/thùng)	78.2	-1.0	-1.3%

KINH TẾ VĨ MÔ	Tháng 8	Tháng 9	Lũy kế
Lạm phát so hàng tháng	0.93%	0.82%	18.2%
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	23.02%	22.42%	
Sản lượng Công nghiệp (%)	5.80%	12.00%	
Lãi suất OMO	14.00%	14.00%	
Xuất khẩu (triệu \$)	9,247	8,300	70,000
Nhập khẩu (triệu \$)	9,643	9,300	76,900
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	- 396	- 1,000	-6,900
FDI cam kết (triệu \$)	522	336	9,903
FDI giải ngân (triệu \$)	1,000	900	8,200

(Nguồn: Tổng cục thống kê)

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ	Chỉ số	Thay đổi	%
Bơm ròng qua OMO (Tỷ VND)	1,000	0	0%
Lãi suất cho vay VND/năm (min-max)	16.0%	18.0%	
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 1 năm	12.21	-0.11	-0.9%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 3 năm	12.36	-0.01	-0.1%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 5 năm	12.40	-0.05	-0.4%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 10 năm	12.67	-0.03	-0.2%
Tỷ giá			
VND/USD	Mua vào	Bán ra	Thay đổi
	20,810	20,834	-10/0
VND/USD (tự do)	21,330	21,370	100/100

(Nguồn: Vietinbank)

CÁC TIN TỨC VĨ MÔ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

Trong nước

- NHNN đã ban hành thông tư số 30 quy định lãi suất cao nhất áp dụng đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng là 6%/năm; từ kỳ hạn 1 tháng trở lên không vượt quá 14%/năm.

- 6 tháng đầu năm, 6 công ty vận tải biển lỗ gần 1.000 tỷ đồng. Riêng Vinalines lỗ nhiều nhất với 660 tỷ đồng.

- Theo số liệu từ Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam, 6 tháng đầu năm 2011 gần 70% tổng phí nhượng tái bảo hiểm được chuyển qua các công ty nước ngoài trong khi năm 2010 là 66% và năm 2009 là 64%.

Quốc tế

- Bộ Tài chính Hy Lạp vừa thông qua kế hoạch cắt giảm 8,8 tỷ USD chi tiêu 2011 - 2012, thấp hơn so với điều kiện cứu trợ đưa ra.

- Cuộc biểu tình phản đối tỷ lệ thất nghiệp cao và chính sách kinh tế của chính phủ Mỹ đang từ Phố Wall lan ra trên toàn nước Mỹ.

- Dự luật trừng phạt Trung Quốc thao túng tiền tệ sẽ được biểu quyết vào 5h30 chiều 3/10 (4h30' ngày 4/10 theo giờ Việt Nam) tại Quốc hội Mỹ.

GIAO DỊCH TRONG NGÀY

Diễn biến trên 2 sàn

- VN-Index có phiên giảm điểm mạnh thứ 4 liên tiếp khi mất 5,48 điểm xuống còn 422,12 điểm với KLGĐ tiếp tục giảm nhẹ. Hầu hết các mã cổ phiếu blue-chips đều giảm điểm khá mạnh. Cuối phiên chênh lệch dư mua/bán chỉ còn gần 1 triệu cổ phiếu. IJC tiếp tục bị bán sàn quyết liệt khi kết thúc phiên vẫn còn hơn 1 triệu cổ phiếu giá sàn.

- HNX cuối phiên hầu hết các mã dẫn dắt và các cổ phiếu penny chỉ cách giá sàn một bước giá. Các cổ phiếu dẫn dắt thoát hiểm nên HNX-Index đóng cửa không ở mức giảm điểm cao nhất trong phiên, nhưng cũng mất đi 0,96 điểm áp sát ngưỡng 70 điểm tại 70,38 điểm. Thanh khoản trên HNX tăng nhẹ so với phiên trước khi có 36,7 triệu đơn vị được giao dịch tương đương 363 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại

- Trên HSX, giá trị mua vào và bán ra đều giảm trên 50% so với phiên trước. Giá trị khối ngoại mua vào đạt trên 54 tỷ đồng, thấp nhất kể từ 22/8 và giá trị bán ra là 42 tỷ đồng. SSI được mua ròng nhiều nhất giá trị trên 3,3 tỷ đồng. Các cổ phiếu như VCB, FPT, ITC và DPM đều được mua ròng trên 2 tỷ đồng. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất gồm CTG, HPG, VIC, BVH, VFG... CTG bị bán ròng mạnh nhất, giá trị dưới 2,5 tỷ đồng.

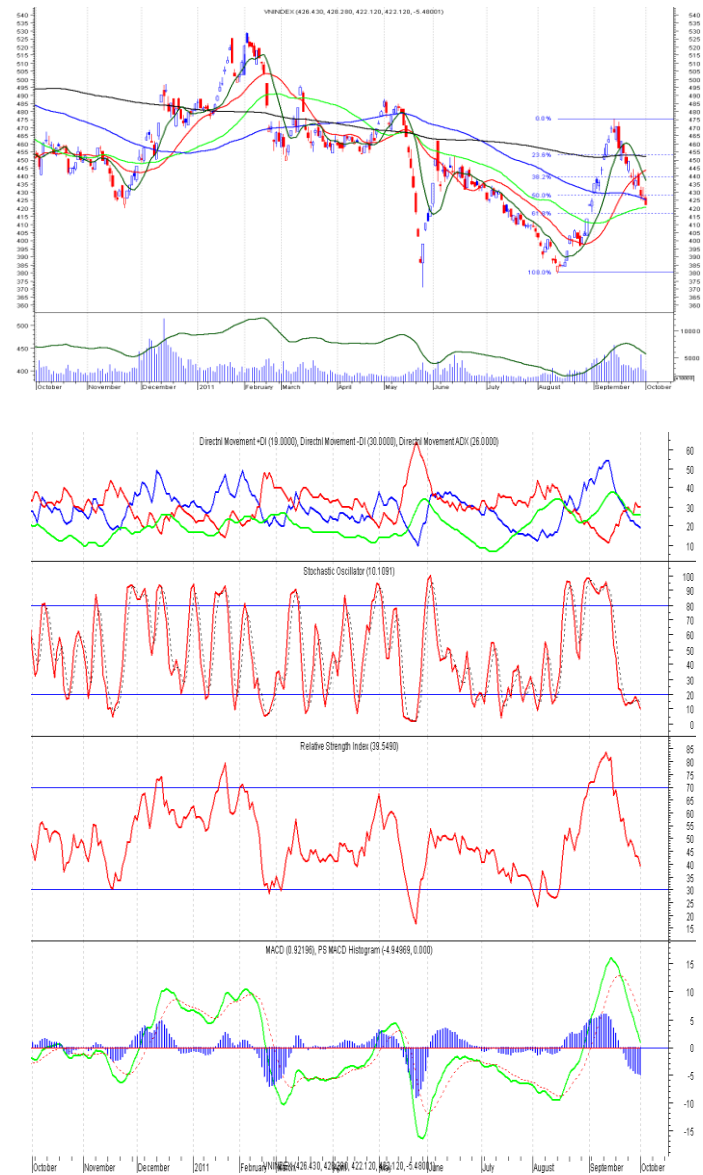
- Trên HNX, khối ngoại bán ròng phiên thứ 2 liên tiếp, giá trị gần 3 tỷ đồng. Không cổ phiếu nào được mua ròng trên 1 tỷ đồng. Các cổ phiếu bị bán ròng trên 1 tỷ đồng là VND, PVS và KLS.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HSX

Thị trường tiếp tục lao dốc khi bên bán mất dần kiên nhẫn. Thanh khoản của thị trường tiếp tục sụt giảm. Các cổ phiếu nóng tăng mạnh trước đây đang là tâm điểm của sự bán tháo. Mốc 420 điểm đang bị thử thách. Nếu tiếp tục phá mốc này, rất khó để kỳ vọng thị trường phục hồi trong ngắn hạn.

Khuyến nghị: Trong ngắn hạn, nhà đầu tư nên thận trọng.

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	428
Kháng cự 2	440
Vùng hỗ trợ 1	420
Vùng hỗ trợ 2	380

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Giảm
STO (14)	Giảm
MFI (14)	Giảm
KLGD	Giảm

THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HOSE

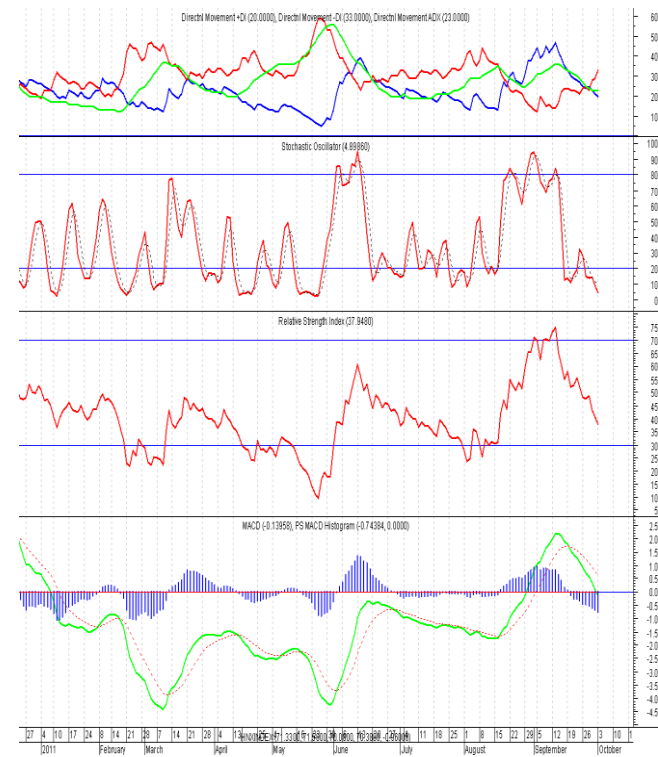
- TMT** Từ ngày 6/10/2011 - 28/10/2011, ông Bùi Quốc Công - Phó tổng giám đốc; Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần ô tô TMT (**TMT**) đăng ký mua 2.251.125 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu sẽ nắm giữ lên 3.024.120 cổ phiếu, nhằm tăng tỷ lệ nắm giữ.
- IJC** Từ ngày 3/10/2011 - 2/12/2011, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, tổ chức có liên quan đến cổ đông nội bộ Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng kỹ thuật (**IJC**) đăng ký bán 2.000.000 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ còn 4.712.775 cổ phiếu, nhằm cơ cấu danh mục đầu tư.
- CMX** Từ ngày 4/10/2011 - 30/10/2011, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước, cổ đông nội bộ của Công ty Cổ phần chế biến thủy sản và xuất nhập khẩu Cà Mau (**CMX**) đăng ký bán hết 5.715.364 cổ phiếu, nhằm thoái vốn tại doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ cổ phần.
- PNJ** Ngày 27/9/2011, Công ty TNHH Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Đông Á (DAC), cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận (**PNJ**) đã bán 650.000 cổ phiếu, số cổ phiếu nắm giữ còn 2.147.254 cổ phiếu, nhằm cơ cấu danh mục đầu tư.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNX-Index tiếp tục xuyên thủng mốc 71. Đây là mốc hỗ trợ quan trọng ứng với Fibonacci Retracement 61.8%. Đường MACD đã cắt vạch 0 từ trên xuống báo hiệu thời kỳ giảm giá còn tiếp diễn. Việc mua bắt đáy lúc này sẽ chịu nhiều rủi ro T+ và rủi ro tiếp tục giảm giá khi thanh khoản của thị trường tiếp tục sụt giảm.

Khuyến nghị: Trong ngắn hạn, nhà đầu tư nên thận trọng.

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	73
Kháng cự 2	74.5
Vùng hỗ trợ 1	69
Vùng hỗ trợ 2	66

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Giảm
STO (14)	Giảm
MFI (14)	Giảm
KLGD	Tăng

THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HNX

- DBT** Từ ngày 3/10/2011 - 28/11/2011, ông Dương Thành Đông - Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre (**DBT**) đăng ký bán hết 23.600 cổ phiếu, nhằm đáp ứng nhu cầu tài chính cá nhân.
- PHC** Từ ngày 16/8/2011 - 28/9/2011, ông Trần Hồng Phúc - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings (**PHC**) đã mua 33.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu nắm giữ lên 215.825 cổ phiếu, chiếm 1,96% vốn điều lệ.
- HVT** Từ ngày 3/10/2011 - 28/11/2011, ông Văn Đình Hoan - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì (**HVT**) đăng ký mua 10.000 cổ phiếu, nhằm đầu tư cá nhân.
- EID** Từ ngày 4/10/2011 - 25/11/2011, ông Nguyễn Quốc Hồng - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội (**EID**) đăng ký bán 25.000 cổ phiếu, nhằm tiêu dùng cá nhân.

HSX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
BAS	4.97%	11.3	VKP	-5.60%	8.8
COM	4.88%	0.5	VNS	-4.99%	0.7
DSN	4.88%	0.1	ST8	-4.88%	0.6
VPL	4.86%	39.0	ANV	-4.79%	43.5
DDM	4.85%	1.0	BGM	-4.76%	237.8

(Đơn vị: nghìn CP)

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
STC	13.80%	0.1	DHT	-11.43%	0.1
SDA	9.35%	44.6	VIX	-10.13%	0.1
HMH	9.21%	0.5	NIS	-10.00%	0.3
PMS	9.09%	0.4	PSG	-9.68%	0.8
BHV	9.09%	2.6	NPS	-8.86%	2.0

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP có KLGĐ nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
STB	1.82%	1373.0	FPT	1.99%	9.0
HQC	1.99%	1289.3	PDR	2.73%	0.2
SAM	2.12%	1215.3	STB	1.82%	19.9
SSI	1.39%	1039.2	SSI	2.12%	19.8
PDR	1.49%	7.4	HQC	0.98%	18.1

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP có KLGĐ nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
KLS	2.42%	3617.0	KLS	2.42%	41.3
VND	3.20%	3060.6	VND	3.20%	33.7
ORS	2.42%	769.5	PVX	1.34%	22.1
PVX	2.56%	1976.5	PGS	2.42%	15.2
SHB	1.34%	663.2	BVS	0.00%	15.5

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
ITC	12.3	-1.6%	200.0	CTG	24.9	-1.2%	97.0
SSI	18.9	-3.1%	176.3	HPG	27.3	-1.1%	63.1
REE	11.3	-1.7%	118.7	EIB	15.9	-0.6%	44.7
VCB	27.0	-1.1%	105.5	VFG	33.0	-3.5%	37.7
LCG	12.7	-3.8%	99.5	CTD	33.5	-1.2%	29.8

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
PVX	11.1	-4.3%	82.6	VND	10.9	-5.2%	232.3
STL	11.7	-6.4%	61.0	KLS	11.3	-4.2%	126.3
SD3	6.5	-3.0%	53.9	PVS	15.8	-2.5%	103.6
VCG	12.3	-5.4%	51.2	MAC	4.2	-6.7%	55.0
WSS	5.7	1.8%	28.0	SHB	7.2	-2.7%	40.9

Khuyến cáo

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo này được VietinBankSc xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo này mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Liên Hệ

Trụ sở chính

306 Bà Triệu
Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84.4) 6278 0012

P. Giao dịch Thái Thịnh

Số 196 Thái Thịnh
Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (84.8) 3519 0142

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm
Q. 1, TP. HCM
Tel: (84.8) 3820 9987

P. Giao dịch Phan Đăng Lưu

Tầng M, 24A Phan Đăng Lưu, P.6
Q. Bình Thạnh, TP. HCM
Tel: (84.8) 3551 5606